

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 24 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Yến A - sinh năm 1995.

Địa chỉ: tổ dân phố Hoa L, thị trấn H, huyện L, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Trần Trung K - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện P, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Trung K và chị Nguyễn Thị Yến A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Nguyễn Thị Yến A và anh Trần Trung K thống nhất xác định vợ chồng không có vì vậy không

đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Yến A tự nguyện xin chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Xác nhận chị Nguyễn Thị Yến A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001139 ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Yến A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.P;
- UBND xã T, H.P, T.Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan